DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 1 LẦN 1 - NĂM 2025

TT	Đơn vị	Số Quyết định	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Tên ngành	Tên chuyên ngành
1	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2005934	Nguyễn Quỳnh Anh	05/12/2002	N	Chính trị học	
2	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2005973	Cao Thành Núi	19/09/2002		Chính trị học	
3	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2005990	Dương Cẩm Tú	16/06/2002	N	Chính trị học	
4	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2105810	Trần Tấn Phát	16/02/2003		Chính trị học	
5	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2105823	Nguyễn Thị Như Ý	23/09/2003	N	Chính trị học	
6	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2112106	Trần Thị Lệ Huyền	16/02/2003	N	Chính trị học	
7	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2112123	Nguyễn Tấn Phát	09/01/2003		Chính trị học	
8	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2112136	Nguyễn Hồng Như Ý	18/12/2003	N	Chính trị học	
9	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2016386	Bùi Thị Phượng Trân	15/07/2002	N	Giáo dục Công dân	
10	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2016401	Nguyễn Gia Bảo	22/11/2001		Giáo dục Công dân	
11	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B1908551	Nguyễn Tiểu My	18/02/2001	N	Triết học	
12	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2004863	Nguyễn Phúc Hoàng	29/04/2002		Triết học	
13	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2013600	Trần Thành Đạt	15/01/2001		Triết học	
14	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2104910	Phan Ngọc Kim Mai	07/03/2003	N	Triết học	
15	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2104919	Nguyễn Phan Diễm Quỳnh	31/07/2003	N	Triết học	
16	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2111046	Lê Đặng Tất Đạt	11/11/2003		Triết học	
17	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2111050	Lê Xí Khén	16/02/2003	N	Triết học	
18	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2111052	Trần Tấn Lực	04/11/2003		Triết học	
19	ML	54/QĐ-ĐHCT	07/01/2025	B2111067	Trương Nhựt Thái	20/11/2003		Triết học	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ